TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 78/2018/DS-ST. Ngày: 18/10 /2018 V/v tranh chấp hợp đồng xây dựng"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Văn Sang**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Bé Hai**;
2. Bà **Lương Thị Kim Vân.**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Lê Thanh Mai** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện viện kiểm sát huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa*: Bà **Trần Thị Điểu** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 561/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2018 về "*tranh chấp hợp đồng xây dựng* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 292/2018/QĐHPT-DS, ngày 04 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Trần Hữu T,** sinh năm 1987;

Địa chỉ: ấp 2, xã M, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

* Anh Trần Hữu T ủy quyền cho bà Trần Thị Đ, sinh năm 1952; Địa chỉ: Tổ 10, ấp 2, xã M, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp theo văn bản ủy quyền ngày 10/8/2018.

- Bị đơn: **Nguyễn Long Nhỏ**, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp 2, xã M, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(*Các đương sự có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Bà Trần Thị Đ đại diện cho anh Trần Hữu T trình bày: Ngày 27/3/2018, anh T có hợp đồng thi công với anh Nguyễn Long Nhỏ (thầu tiền công xây dựng) với giá 540.000đồng/m^2 khi hoàn thành. Trong quá trình xây dựng anh Long Nhỏ lãnh công trình nhà khác nên tự ý chở đồ thi công sang công trình khác vào ngày 15/5/2018 (al) để xây dựng bỏ dỡ dang căn nhà của anh T. Về tiền công anh T cho anh Long Nhỏ ứng trước 48.000.000đồng. Anh T nhiều lần đến để thỏa thuận nhờ anh Long Nhỏ trở lại xây dựng nhưng ông Long Nhỏ không đồng ý. Chính vì vậy để tiếp tục xây dựng hoàn thành nhà anh T mới thông báo đơn phương hủy bỏ hợp đồng để thuê người khác xây dựng tiếp. Nay bà Đ đại diện cho anh T yêu cầu anh Long Nhỏ trả tiền ứng 16.000.000đồng (công trình mới hoàn thành 50%) và rút yêu cầu phạt vi phạm 12.800.000đồng. Bà Đ trình bày khi anh Long Nhỏ đề nghị xây dựng phần phát sinh như sảnh và bó nền, hầm cầu phía sau để tặng cho anh T không tính tiền công nên anh T có đưa cho anh Long Nhỏ 02 lần tiền, lần thứ nhất 4.000.000đồng và lần thứ hai 1.500.000đồng không làm giấy tờ, không ai biết. Do phần xây dựng như trình bày ở trên xây tặng nên anh T không đồng ý trả tiền công 32.370.000đồng cho anh Long Nhỏ. Đối với 20 bao xi măng anh T không yêu cầu bồi thường vì vẫn còn sử dụng được.

- Anh Nguyễn Long Nhỏ trình bày: có ký hợp đồng thi công xây dựng nhà cho anh T vào ngày 23/3/2018 với tiền công 540.000đồng/m^2. Trong quá trình thi công xây dựng nhà phía anh T chữi bới thợ thầy của anh dẫn đến bức xúc vì vậy mà anh phải dừng thi công vào ngày 15/5/2018 để chở vật dụng sang công trình khác. Tuy nhiên, bản thân anh cũng tính trở lại làm tiếp nhưng phía anh T thông báo dừng hợp đồng để thuê thợ khác làm vì vậy mà anh không thực hiện được hết công trình. Trong quá trình thi công anh đã ứng 03 lần tiền của anh T 48.000.000đồng. Cho đến lúc ngừng thi công đã hoàn thành công trình 80% với tiền công đúng 48.000.000đồng nên không đồng ý trả 16.000.000đồng. Về nội dung trình bày bị chữi bới anh chỉ trình bày chứ xung quanh không có ai biết và anh cũng không có bằng chứng nào thể hiện có việc này. Đối với phần bó nền và hầm cầu phía sau, sảnh phía bên hông đầu tiên anh làm để tặng anh T không tính tiền công nhưng xảy ra mâu thuẩn anh có yêu cầu anh T trả tiền công cho 02 hạng mục là 32.370.000đồng (sảnh bên hông 3m x 13,5m = 40,5m^2 x 540.000đồng/m^2 = 21.870.000đồng hầm cầu, bó nền phía sau 10.500.000đồng) trong các phiên hòa giải nhưng nay anh xin rút lại yêu cầu này để khởi kiện sau bằng vụ kiện khác khi thu thập đầy đủ chứng cứ. Còn số tiền 5.500.000đồng mà bà Đ trình bày anh T trả cho anh để tính cho phần anh thi công hạng mục tặng cho anh T anh xác định không nhận khoản này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, nghe lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

Theo nội dung đơn khởi kiện và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật dân sự là "*Tranh chấp hợp đồng xây dựng*" địa chỉ của bị đơn tại huyện Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 107, 110 Luật xây dựng, điều 422 Bộ luật dân sự.

Về nội dung:

Vào ngày 27/3/2018 giữa anh T và anh Long Nhỏ ký hợp đồng thi công xây dựng nhà cho anh T với thỏa thuận anh Long Nhỏ sẽ xây dựng nhà diện tích ngang 5m x 20m, phần chử L có kích thước 3m x 6m giá tiền công hoàn thành 540.000đồng/m^2. Tiền công 540.000đồng/m^2 bao gồm các hạn mục ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thi công phía anh Long Nhỏ cho rằng bên anh T nhiều lần xâm phạm danh dự người thi công (thợ) nên đơn phương đình chỉ hợp đồng không xây tiếp mà bỏ dỡ. Tuy trình bày bị phía anh T xâm phạm nhưng anh Long nhỏ không có gì để chứng minh. Anh Long Nhỏ cũng trình bày thêm khi ngưng không thi công anh T có đến gặp thương lượng yêu cầu anh làm tiếp nhưng anh không đồng ý vì thời điểm này anh phải thi công nhà khác. Như vậy lời trình bày của anh Long Nhỏ cho rằng phía mình bị xâm phạm danh dự dẫn đến ngưng thi công là không có căn cứ mà phải xem hành vi của anh Long Nhỏ là tự ý đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng xây dựng với anh T. Căn cứ vào biên bản định giá ngày 19/9/2018 phần việc mà anh Long Nhỏ làm cho anh T giá trị công 30.196.416đồng. Trong đó bao gồm hạn mục phát sinh 5.133.000đồng, phần ghi trong hợp đồng 25.064.000đồng đối chiếu với số tiền anh Long Nhỏ ứng trước trước 48.000.000đồng thì anh Long Nhỏ có nghĩa vụ hoàn trả cho anh T phần chênh lệch 22.936.000đồng, tại phiên tòa anh T yêu cầu anh Long Nhỏ trả lại 16.000.000đồng thấy phù hợp nên chấp nhận.

Xét việc rút yêu cầu phạt hợp đồng 12.800.000đồng của anh T thấy tự nguyên không bị ép buộc, không trái pháp luật đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ phần yêu cầu này của anh T.

Xét việc rút yêu cầu trả tiền phần phát sinh 32.370.000đồng của anh Long Nhỏ đối với anh T thấy tự nguyên không bị ép buộc, không trái pháp luật đạo đức

xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ phần yêu cầu này của anh Long Nhỏ.

- Xét phát biểu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về trình tự thủ tục tố tụng giải quyết vụ án từ giai đoạn thụ lý đến khi xét xử, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T là phù hợp nên chấp nhận toàn bộ lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: anh Long Nhỏ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm cho yêu cầu của anh T được chấp nhận theo Nghị Quyết về án phí, lệ phí số: 326/2016/PL-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Và số tiền án phí anh Long Nhỏ phải nộp 800.000đồng.

+Về chi phí xem xét thẩm định và định giá T sản: anh Long Nhỏ phải nộp 1.000.000đồng để trả lại cho anh T vì anh T đã tạm ứng trước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 39 , điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 107, 110 Luật xây dựng; Điều 422 Bộ luật dân sự; Nghị Quyết về án phí, lệ phí số: 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 26 Luật thi hành án

*** Tuyên xử:**

- Chấp yêu cầu đòi tiền ứng xây nhà của anh Trần Hữu T.

- Buộc anh Nguyễn Long Nhỏ có nghĩa vụ hoàn trả tiền ứng xây dựng nhà cho anh T là 16.000.000đồng (mười sáu triệu)

- Đình chỉ yêu cầu phạt hợp đồng của anh Trần Hữu T;

- Đình chỉ yêu cầu trả tiền công xây dựng phần phát sinh của anh Nguyễn Long Nhỏ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* **<u>Về án phí</u>**:

- Anh Nguyễn Long Nhỏ phải nộp 800.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Trần Hữu T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho anh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 720.000đồng theo biên lai số 0000615 ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

* Về chi phí xem xét thẩm định và định giá T sản: anh Long Nhỏ phải nộp 1.000.000đồng để trả lại cho anh T vì anh T đã tạm ứng trước.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các đương sự được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Châu Văn Sang